

Số: 991 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 14/TTr-STTTT ngày 30/3/2021 về việc quy định thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận như sau:

1. Thẩm quyền phê duyệt, thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hoặc dự án thuê dịch vụ công nghệ thông tin (gọi chung là dự án) sử dụng nguồn vốn chi đầu tư phát triển

a) Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư

- Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo Điều 17 Luật Đầu tư công và theo phân cấp của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn.

b) Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C do tỉnh quản lý có tổng mức đầu tư trên 05 (năm) tỷ đồng (trừ dự án quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật Đầu tư công).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư đối với các dự án trong phạm vi và khả năng cân đối của nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có tổng mức đầu tư đến 05 (năm) tỷ đồng. Riêng các dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư làm chủ đầu tư phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư dự án được quy định tại khoản 4 Điều 35 Luật Đầu tư công.

c) Thẩm quyền thẩm định trình phê duyệt

- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các văn bản quy định về thẩm quyền thẩm định khác liên quan.

- Cơ quan chuyên môn về công nghệ thông tin trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định thiết kế cơ sở hoặc thiết kế chi tiết (trường hợp lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật) đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư. Riêng các dự án do Sở Thông tin và Truyền thông làm chủ đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông phải thành lập hội đồng thẩm định để thẩm định thiết kế cơ sở hoặc thiết kế chi tiết.

2. Thẩm quyền phê duyệt, thẩm định hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên và nguồn vốn khác

a) Thẩm quyền phê duyệt

- Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sẵn có trên thị trường, thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

- Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin yêu cầu phải lập đề cương và dự toán chi tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường (yêu cầu phải lập kế hoạch thuê), thẩm quyền phê duyệt như sau:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong phạm vi và khả năng cân đối của nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mức kinh phí từ 500 triệu đồng trở lên.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định đầu tư đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong phạm vi và khả năng cân đối của nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mức kinh phí dưới 500 triệu đồng. Riêng các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông làm chủ đầu tư phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong phạm vi và khả năng cân đối của nguồn vốn ngân sách địa phương mình (bao gồm cả các khoản bổ sung từ ngân sách cấp trên) có mức kinh phí dưới 500 triệu đồng.

- Đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin có mức kinh phí trên 15 tỷ đồng quy định tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, thẩm quyền quyết định đầu tư thực hiện theo quy định về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Thẩm quyền thẩm định

- Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư hoặc ủy quyền cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định đầu tư thì Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định; chịu trách nhiệm lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu cần thiết) để tổng hợp, thẩm định.

- Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thì Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định; có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của Sở Thông tin và Truyền thông về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

- Khi thẩm định phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định.

3. Lệ phí thẩm định

Lệ phí thẩm định các dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và của tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Điều 1 Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 29/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định thẩm quyền phê duyệt và thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận và Công văn số 2640/UBND-TTTT ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt, thẩm định dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTT, Cang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hòa